

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B1**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02107**
Tên môn học/ Mô đun: **Kỹ năng mềm**
Số tín chỉ: **2**

Năm học: **22-23**
Học kỳ: **02**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1		Hệ số 2		ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2253403021553	Lâm Thị Hoàng Anh	02/09/2007	6	5.0			6.0		5.7
2	2253403021555	Phan Thị Thùy Dung	23/05/2007	6	7.0			8.5		7.8
3	2253403021557	Diệp Văn Đức	30/10/2007	5	5.0			5.5		5.3
4	2253403021559	Đoàn Thị Như Huỳnh	13/07/2007	6	0.0			0.0	0.0	0.8
5	2253403021560	Nguyễn Lê Đạt Lượng	05/10/2006	8	6.0			7.0		6.9
6	2253403021561	Cao Thị Thanh Ngân	24/10/2007	7	6.0			7.5		7.0
7	2253403021563	Trương Thị Như Ngọc	25/08/2007	8	0.0			0.0	0.0	1.1
8	2253403021564	Nguyễn Thiện Nhân	15/11/2007	8	8.0			7.0		7.4
9	2253403021565	Trần Lê Thu Nhiên	22/09/2007	0	0.0			0.0	0.0	0.0
10	2253403021568	Chung Thuận Phát	02/03/2007	0	0.0			0.0	0.0	0.0
11	2253403021569	Trần Minh Thi	15/11/2004	9	7.0			8.0		7.9
12	2253403021570	Nguyễn Thị Ngọc Thu	26/06/2007	6	5.0			6.5		6.0
13	2253403021571	Phan Thị Anh Thư	10/12/2006	6	6.0			8.0		7.2
14	2253403021572	Đặng Thị Mỹ Tiên	19/11/2006	6	5.0			5.5		5.4
15	2253403021573	Nguyễn Thị Ngọc Trân	10/05/2004	9	8.0			9.5		9.0
16	2253403021574	Võ Ngọc Minh Trang	23/10/2007	7	8.0			6.5		7.0
17	2253403021575	Nguyễn Châu Mỹ Trính	18/12/2007	7	5.0			7.0		6.5
18	2253403021576	Lưu Như Tuyết	24/07/2006	6	7.0			8.0		7.5
19	2253403021577	Lâm Phú Vinh	04/01/2007	6	5.0			7.5		6.6
20	2253403021580	Nguyễn Ngọc Xuyên	29/10/2007	6	7.0			6.5		6.6
21	2253403021581	Nguyễn Kỳ Như Ý	07/02/2006	9	8.0			0.0		3.3
22	2253403021582	Bùi Kim Yến	19/11/2007	0	0.0			0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 9 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Thế Vỹ